

NGHỊ QUYẾT

Thành lập Đoàn giám sát của Quốc hội về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính”

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2026/QH16 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2027,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát

1. Thành lập Đoàn giám sát của Quốc hội về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính” và phân công:

a) Trưởng Đoàn: Bà Nguyễn Thị Hồng, Phó Chủ tịch Quốc hội;

b) Phó Trưởng Đoàn Thường trực: Ông Phan Văn Mãi, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;

c) Phó Trưởng Đoàn:

- Ông Phan Chí Hiếu, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;

- Bà Lê Thị Nga, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;

2. Các thành viên, đại biểu và chuyên gia mời tham gia Đoàn giám sát.

Điều 2. Mục đích, phạm vi, đối tượng, nội dung giám sát

1. Mục đích giám sát:

- Đánh giá thực trạng quản lý và sử dụng để xác định tổng thể về tài sản là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, trong đó xác định nhu cầu và thực hiện sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, cơ sở vật chất, bảo đảm điều kiện làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo mô hình tổ chức bộ máy mới để phòng chống lãng phí và tránh thất thoát tài sản nhà nước;

- Chỉ ra những tồn tại, hạn chế (nếu có) và nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

- Xác định khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện, bao gồm vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật và khó khăn trong thực tiễn triển khai;

- Rút ra bài học kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính;

- Kiến nghị, đề xuất giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc, các quy định khác của pháp luật có liên quan nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả tổ chức thực hiện và xử lý trách nhiệm (nếu có) đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi giám sát: Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính trên phạm vi cả nước.

3. Đối tượng giám sát: Chính phủ; các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

4. Nội dung giám sát:

- Việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện theo thẩm quyền;

- Việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính;

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là trụ sở làm việc sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành viên cụ thể tham gia Đoàn giám sát; điều chỉnh thành phần Đoàn giám sát trong trường hợp cần thiết theo đề nghị của Trưởng Đoàn giám sát; chỉ đạo Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch giám sát (trong đó xác định cụ thể nội dung tập trung giám sát), các đề cương báo cáo, tổ chức triển khai thực hiện và tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả giám sát.

Khi xét thấy cần thiết, đề nghị Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội phối hợp giám sát bằng các hình thức phù hợp.

2. Đoàn giám sát thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 41 của Nghị quyết số 113/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát tại Phiên họp tháng 9/2027, trình Quốc hội xem xét tại Kỳ họp thứ 4 (tháng 10/2027).

3. Thường trực Ủy ban Dân nguyện và Giám sát có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính tham mưu Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành viên cụ thể tham gia Đoàn giám sát.

4. Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính là cơ quan thường trực Đoàn giám sát; giúp Đoàn giám sát của Quốc hội xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch giám sát cụ thể, đề cương các báo cáo, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến để tổ chức triển khai thực hiện; tổng hợp, xây dựng báo cáo, kết quả giám sát và các nhiệm vụ khác theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 3, khoản 4 Điều 41 và khoản 3 Điều 42 của Nghị quyết số 113/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Văn phòng Quốc hội chủ trì, phối hợp với Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Thường trực Ủy ban Dân nguyện và Giám sát, các cơ quan liên quan tham mưu, phục vụ Đoàn giám sát về công tác bảo đảm.

6. Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố chủ trì, phối hợp với Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh lựa chọn nội dung, phạm vi giám sát phù hợp điều kiện thực tế của địa phương để tổ chức giám sát và gửi báo cáo về Đoàn giám sát của Quốc hội; cử đại diện tham gia Đoàn giám sát của Quốc hội tại địa phương khi có yêu cầu.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được Quốc hội thông qua.
2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn giám sát, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, cơ quan, tổ chức có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026. 2

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI



Trần Thanh Mẫn